

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY MÔN MĨ THUẬT Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

Phạm Ngọc Mai - Trường Trung học cơ sở Lê Quý Đôn, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài: 18/08/2018; ngày sửa chữa: 22/08/2018; ngày duyệt đăng: 17/09/2018.

Abstract: Junior high school art is a particular art subject taught in the school. Thus, the teaching of this subject also has many specific factors compared to other subjects. Good management of arts teaching in junior high schools will contribute to the implementation of comprehensive student education. The paper analyzes the teaching activity of art teachers of junior high school teachers, thus, analyzing the management of teaching activities in this subject.

Keywords: management, teaching, arts, junior high schools.

1. Mở đầu

Chương trình giáo dục phổ thông có nhiều môn học, trong đó có môn *Mĩ thuật*. Đây là môn học bắt buộc ở cấp trung học cơ sở (THCS). Môn học này không chỉ phát triển cho học sinh năng lực thẩm mỹ mà còn giáo dục cho các em ý thức kế thừa, phát huy văn hóa nghệ thuật dân tộc, phù hợp với sự phát triển của thời đại. Trong *Dự thảo Chương trình giáo dục phổ thông về môn *Mĩ thuật** của Bộ GD-ĐT ban hành ngày 19/01/2018 [1], *Mĩ thuật* là môn học bắt buộc ở giai đoạn giáo dục cơ bản (tiểu học và THCS) và là môn học tự chọn ở giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp (trung học phổ thông); đặc biệt, lần đầu tiên môn học này được đưa vào chương trình trung học phổ thông (từ trước đến nay, môn học này chỉ có ở cấp tiểu học và THCS). Như vậy, môn *Mĩ thuật* ngày càng có vị trí quan trọng trong chương trình giáo dục phổ thông.

Hoạt động giảng dạy của giáo viên là hoạt động cơ bản của nhà trường, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục cũng như góp phần hình thành nhân cách, tri thức cho học sinh. Với môn học nghệ thuật đặc thù như *Mĩ thuật*, hoạt động giảng dạy bị ảnh hưởng bởi “chất nghệ sĩ” của giáo viên. Việc giảng dạy môn học này và đảm bảo hiệu quả của môn học cần có sự quản lý đặc biệt. Quản lý hoạt động giảng dạy môn *Mĩ thuật* bao gồm quản lý tất cả các hoạt động của giáo viên, như: chuẩn bị hoạt động giảng dạy; thực hiện hoạt động giảng dạy; kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

Bài viết phân tích hoạt động giảng dạy môn *Mĩ thuật* của giáo viên trung học cơ sở (THCS), từ đó phân tích công tác quản lý hoạt động giảng dạy bộ môn này.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm

- Khái niệm “*Hoạt động giảng dạy môn *Mĩ thuật**”: Theo tác giả Phạm Việt Vượng (2014), “*Hoạt động*

giảng dạy của giáo viên về bản chất là quá trình điều khiển hoạt động nhận thức và thực hành của học sinh theo quy luật nhận thức và quy luật hình thành kỹ năng, kỹ xảo. Giáo viên tổ chức cho học sinh nghiên cứu, phân tích các tài liệu lý thuyết, quan sát các sự vật, hiện tượng tự nhiên hay xã hội, thực hiện các thí nghiệm, thực hành, để hình thành kỹ năng, kỹ xảo và phát triển năng lực hoạt động cá nhân” [2; tr 110].

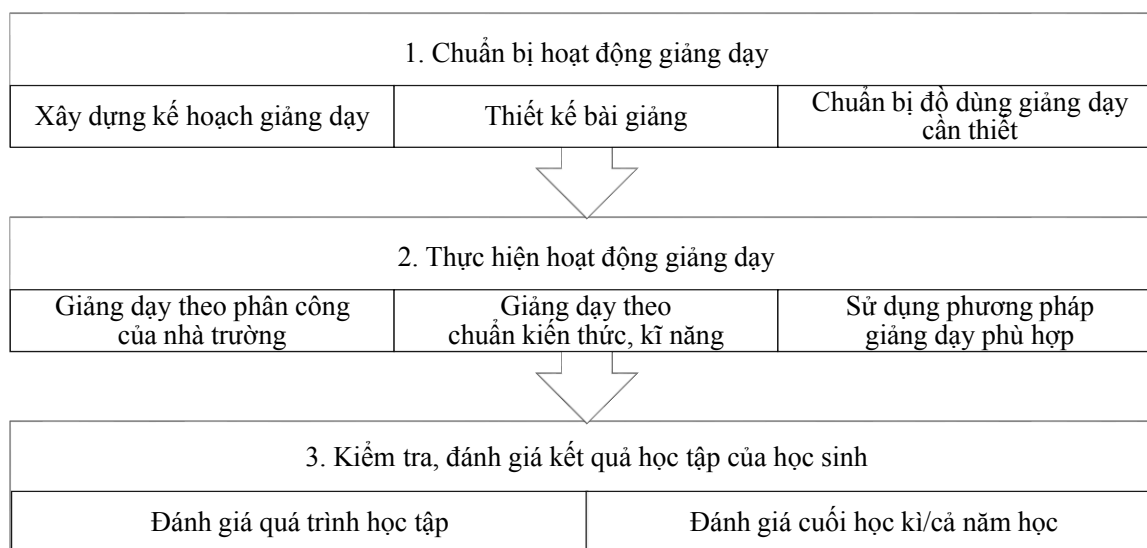
Như vậy, hoạt động giảng dạy của giáo viên môn *Mĩ thuật* ở trường THCS chính là quá trình giáo viên điều khiển hoạt động nhận thức và thực hành của học sinh trong môn *Mĩ thuật* để hình thành kỹ năng và phát triển năng lực mỹ thuật của học sinh THCS. Hoạt động giảng dạy của giáo viên môn *Mĩ thuật* bao gồm các công việc: chuẩn bị hoạt động giảng dạy; thực hiện hoạt động giảng dạy; kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh

- Khái niệm “*Quản lý hoạt động giảng dạy môn *Mĩ thuật**”: Trên cơ sở tổng hợp quan điểm của nhiều tác giả về khái niệm quản lý, tác giả Trần Kiểm (2004) cho rằng: “*Hoạt động quản lý được tiến hành trong một tổ chức hay một nhóm xã hội; là những tác động có tính hướng đích; những tác động phối hợp nỗ lực của các cá nhân nhằm thực hiện mục tiêu của tổ chức*” [3; tr 8-9].

Như vậy, quản lý hoạt động giảng dạy môn *Mĩ thuật* là những tác động có tính hướng đích của chủ thể quản lý nhà trường đến hoạt động giảng dạy của giáo viên môn *Mĩ thuật*, nhằm đạt được mục tiêu quản lý môn học này. Quản lý hoạt động giảng dạy môn *Mĩ thuật* bao gồm quản lý tất cả các hoạt động của giáo viên.

2.2. Hoạt động giảng dạy của giáo viên môn *Mĩ thuật* ở trường trung học cơ sở

Hoạt động giảng dạy của giáo viên trường THCS nói chung và giáo viên bộ môn *Mĩ thuật* ở trường THCS nói riêng được thể hiện qua sơ đồ 1 như sau:



Sơ đồ 1. Hoạt động giảng dạy của giáo viên môn Mĩ thuật cấp THCS

2.2.1. Chuẩn bị hoạt động giảng dạy

Theo Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH của Bộ GD-ĐT (2014) về việc Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra, đánh giá [4], mỗi trường THCS được chủ động xây dựng chương trình giảng dạy cho các bộ môn, trong đó có môn *Mĩ thuật*, nhưng phải đảm bảo đầy đủ nội dung theo quy định của Bộ GD-ĐT, không được cắt xén chương trình, phải thống nhất trong tổ nhóm và phải được Ban Giám hiệu duyệt vào đầu năm học. Từ kế hoạch giảng dạy môn *Mĩ thuật* đã được Ban Giám hiệu phê duyệt, giáo viên tiến hành thiết kế từng đơn vị bài dạy cụ thể. Thiết kế bài dạy là kế hoạch chi tiết của từng giáo viên, thể hiện mối liên hệ hữu cơ giữa mục tiêu, nội dung, phương pháp và điều kiện dạy và học trên lớp của giáo viên và học sinh. Soạn bài phải đảm bảo chất lượng chuyên môn cũng như hình thức trình bày theo đúng quy định. Trong thiết kế bài dạy, giáo viên bộ môn *Mĩ thuật* cần đặc biệt chú ý đến việc sử dụng các đồ dùng giảng dạy. *Mĩ thuật* là môn học bắt buộc người giảng dạy phải có đồ dùng giảng dạy. “*Với Mĩ thuật, đồ dùng giảng dạy là kiến thức, bởi nó là hình dáng, đường nét hình mảng, bố cục, màu sắc, ... và chứa đựng những thuật ngữ trừu tượng: hài hòa, tỉ lệ, ... là yếu tố của cái đẹp mà ngôn ngữ văn học khó lột tả*” [5; tr 17].

2.2.2. Thực hiện hoạt động giảng dạy

Việc thực hiện hoạt động giảng dạy môn *Mĩ thuật* của giáo viên ở trường THCS bao gồm: giảng dạy theo phân công của nhà trường; giảng dạy theo khung chương trình và chuẩn kiến thức, kỹ năng của Bộ GD-ĐT; sử dụng các phương pháp giảng dạy phù hợp để truyền đạt tri thức cho học sinh.

Sau khi được nhà trường thông qua kế hoạch giảng dạy của bộ môn trong năm học, giáo viên *mĩ thuật* cần thực hiện đúng và đủ các quy định trong hoạt động giảng dạy, dạy theo lớp và thời khóa biểu đã phân công. Giáo viên cần đảm bảo giảng dạy đúng số tiết, đúng nội dung bài học theo phân phối chương trình và chuẩn kiến thức kỹ năng của Bộ GD-ĐT, đảm bảo học sinh ở các khối lớp được truyền đạt kiến thức đúng và đồng bộ, được thực hành thường xuyên theo đúng đặc trưng của bộ môn *Mĩ thuật*. Trong quá trình giảng dạy, giáo viên cần nghiên cứu, ứng dụng các phương pháp, các kỹ thuật giảng dạy phù hợp, chú ý các phương pháp, kỹ thuật mới, hiện đại được ứng dụng rộng rãi nhằm tăng tính tích cực, chủ động của học sinh trong quá trình học tập, ví dụ như: phương pháp nêu và giải quyết vấn đề, hợp tác trong nhóm nhỏ, kỹ thuật động não, “khăn phủ bàn”, mảnh ghép... Các phương pháp, kỹ thuật giảng dạy cần được vận dụng một cách linh hoạt, mềm dẻo để phù hợp với từng đối tượng học sinh khác nhau trong lớp học. Bên cạnh đó, giáo viên cũng không ngừng rút kinh nghiệm, xem xét, điều chỉnh thiết kế bài giảng để có những tiết học hoàn thiện hơn về sau.

2.2.3. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Việc kiểm tra, đánh giá của giáo viên *Mĩ thuật* đối với kết quả học tập *mĩ thuật* của học sinh so với các môn học khác cũng có sự khác biệt, mà giáo viên không thể tùy tiện hay hời hợt, vì *mĩ thuật* không có công thức, không có đáp án cụ thể và có phần trừu tượng, sản phẩm của học sinh không có sai đúng rõ ràng như các môn học khác, ... mà chỉ có bài chưa đẹp, chưa hợp lí về bố cục, về đậm nhạt... Mục tiêu của môn *Mĩ thuật* là bồi dưỡng tính thẩm mĩ cho học sinh chứ không phải đào tạo những họa sĩ chuyên

ngiệp. Vì thế, trong đánh giá kết quả học tập, ngoài việc dựa trên mục tiêu bài học, giáo viên còn phải có sự khích lệ, động viên, phát triển đam mê của học sinh. Giáo viên cần biết khuyến khích đối với những học sinh khá, có năng lực sáng tạo và hạn chế đưa ra những đánh giá hoặc điểm kém mà phải đánh giá dựa trên sự tiến bộ của học sinh.

2.3. Quản lý hoạt động giảng dạy môn *Mĩ thuật* ở trường trung học cơ sở

Hoạt động giảng dạy môn *Mĩ thuật* cho học sinh ở trường THCS nếu được quản lý tốt sẽ có những đóng góp quan trọng trong việc đạt được mục tiêu môn học. Quản lý hoạt động giảng dạy môn *Mĩ thuật* ở trường THCS bao gồm quản lý các công việc sau đây:

2.3.1 Quản lý việc chuẩn bị hoạt động giảng dạy của giáo viên

Quản lý việc chuẩn bị hoạt động giảng dạy của giáo viên môn *Mĩ thuật* bao gồm quản lý việc giáo viên thiết kế bài giảng và chuẩn bị phương tiện, đồ dùng giảng dạy.

Thiết kế bài giảng của giáo viên *mĩ thuật* trước khi lên lớp sẽ được kiểm tra định kì. Nhà trường sẽ tập trung vào tính đổi mới, tích cực trong phương pháp giảng dạy mà giáo viên lựa chọn, đồng thời theo dõi quá trình rút kinh nghiệm trong giảng dạy của giáo viên.

Đồ dùng giảng dạy là rất cần thiết đối với việc giảng dạy môn *Mĩ thuật*, giúp cho việc giảng dạy đạt hiệu quả. Vào đầu năm học, cán bộ quản lý (CBQL) nhà trường sẽ chỉ đạo tổ chuyên môn rà soát lại đồ dùng giảng dạy ở phòng thiết bị, sau đó lập kế hoạch mua sắm đồ dùng giảng dạy cho bộ môn. Giáo viên sưu tầm tư liệu (tranh, ảnh, vật thực...), chuẩn bị biểu bảng phù hợp nội dung giảng dạy và theo trình tự nội dung. Hằng ngày, khi giáo viên sử dụng đồ dùng giảng dạy phải ghi vào sổ mượn thiết bị để thuận tiện cho việc quản lý và sử dụng thiết bị, đồ dùng giảng dạy của giáo viên.

2.3.2. Quản lý việc thực hiện hoạt động giảng dạy của giáo viên

Giờ giảng dạy trên lớp học là hoạt động quan trọng, có tính chất quyết định kết quả đào tạo. Vì vậy, việc quản lý hoạt động giảng dạy môn *Mĩ thuật* trên lớp là rất cần thiết. Kế hoạch giảng dạy môn *Mĩ thuật* phải đảm bảo tính hệ thống của chương trình, đảm bảo đúng nội dung đã quy định của chương trình về yêu cầu chuẩn kiến thức, kĩ năng, thái độ.

Đối với công tác quản lý việc giảng dạy trên lớp của giáo viên, CBQL cần triển khai cho các giáo viên thực hiện đúng sự phân công của Ban Giám hiệu, theo dõi việc thực hiện thời khóa biểu của giáo viên. Điều này rất quan trọng đối với quản lý hoạt động giảng dạy môn *Mĩ thuật*, vì giáo viên môn này thường có “chất nghệ sĩ”, có thể làm việc theo cảm

hứng, không theo khuôn mẫu quy định. Lãnh đạo nhà trường có thể phân công bộ phận giáo vụ theo dõi ngày công, việc dạy thay, dạy bù của giáo viên; đồng thời cần kiểm tra hoạt động dạy thường xuyên, định kì để kịp thời chấn chỉnh các trường hợp thực hiện không đúng kế hoạch, giờ giấc. Cụ thể: Hiệu trưởng trường THCS phải quản lý hoạt động học môn *Mĩ thuật* hướng tới mục tiêu cuối cùng là phát triển năng lực thẩm mĩ cho học sinh. Dạy học *Mĩ thuật* theo quan điểm phát triển năng lực không chỉ trang bị kiến thức cho học sinh mà chú trọng rèn luyện năng lực giải quyết vấn đề thẩm mĩ gắn với những tình huống của cuộc sống. Thông qua lòng ghép thảo luận nghệ thuật và thực hành nghệ thuật, học sinh vừa là “người sáng tạo nghệ thuật” vừa là “người thưởng thức nghệ thuật”, đồng thời là người góp phần xây dựng, phát triển đời sống thẩm mĩ. Hiệu trưởng tạo điều kiện cho giáo viên tổ chức để học sinh học tập thông qua hoạt động trải nghiệm trong môi trường đa dạng, trong lớp học, ngoài cuộc sống, với các hình thức thực hành, sáng tạo, vận dụng các chất liệu, vật liệu sẵn có ở địa phương, vật liệu sưu tầm, tái sử dụng trong cuộc sống.

Môn *Mĩ thuật* lấy hoạt động thực hành phát triển năng lực cảm thụ, thông qua đó nhằm phát huy khả năng tư duy, tính độc lập, sáng tạo giúp học sinh thực hành được theo cách nhìn, cách nghĩ bằng cảm xúc riêng. Hầu hết học sinh đều thích học *Mĩ thuật*, tuy nhiên đề khơi gợi cảm xúc ban đầu của các em là một việc không dễ dàng, vì nếu không có cảm xúc, không có sự hình dung về đề tài thì học sinh sẽ không thể thể hiện hết được tính sáng tạo của mình cũng như sự nhận biết đầy đủ về các hình ảnh mà mình sẽ thể hiện. Chính vì vậy mà thực tế đã đặt ra phải làm sao học sinh có được kiến thức, hình ảnh một cách trực quan và sinh động nhất; qua đó khơi gợi được cảm xúc về đề tài cho học sinh; làm sao để HS có thể khai thác hết được các yếu tố thẩm mĩ của đối tượng về bố cục (cách sắp xếp), hình thể (hình dáng, kích thước, tỉ lệ, đậm nhạt...) để HS cảm nhận và thể hiện theo khả năng và sở thích riêng.

2.3.3. Quản lý việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn *Mĩ thuật* của học sinh

Kiểm tra, đánh giá là một hoạt động không thể thiếu trong quá trình giảng dạy các bộ môn nói chung và môn *Mĩ thuật* nói riêng. Đánh giá kết quả học tập là quá trình thu thập thông tin, phân tích và xử lý thông tin, giải thích thực trạng, tìm hiểu nguyên nhân, tìm ra những quyết định sư phạm giúp học sinh học tập ngày càng tiến bộ.

Qua việc quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá học sinh của giáo viên môn *Mĩ thuật*, người quản lý sẽ biết được chất lượng giảng dạy của giáo viên, đồng thời biết được tình hình học tập của học sinh. Từ đó, có những tác động trực tiếp đến giáo viên nhằm thúc đẩy nâng cao hiệu quả giảng dạy môn *Mĩ thuật*.

Dựa vào kết quả xếp loại học tập môn *Mĩ thuật* của học sinh ở số điểm của lớp, công tác thăm lớp dự giờ môn *Mĩ thuật* của Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, nhóm trưởng chuyên môn, có thể phân tích và đánh giá chất lượng giảng dạy của giáo viên, từ đó có những chỉ đạo và quyết định điều chỉnh kịp thời và chính xác.

2.3.4. Quản lý về cơ sở vật chất, thiết bị giảng dạy môn *Mĩ thuật*

Cơ sở vật chất và thiết bị có vai trò rất quan trọng trong giảng dạy môn *Mĩ thuật*. Quản lý sử dụng thiết bị, đồ dùng giảng dạy là quản lý mục đích, hình thức, cách tổ chức và sử dụng thiết bị, đồ dùng giảng dạy của giáo viên. Nếu sử dụng hợp lý, phù hợp với không gian, thời gian và nội dung của mỗi bài giảng thì sẽ kích thích được lòng say mê, tính chủ động tích cực của người học. Nếu sử dụng tùy tiện, thiếu sự chuẩn bị chu đáo sẽ không phát huy được tác dụng của đồ dùng giảng dạy, mà có khi làm mất thời gian của giáo viên và học sinh, làm hạn chế hiệu quả giảng dạy. CBQL cần có những chỉ đạo hướng dẫn giáo viên môn *Mĩ thuật* sử dụng thiết bị và đồ dùng giảng dạy, đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng giảng dạy. Một số thiết bị và đồ dùng giảng dạy môn *Mĩ thuật* mà nhà trường cần chú ý trang bị cho giáo viên là: Mẫu vẽ như lọ, chai, ấm, chén, khối, tượng... Nếu trường không có điều kiện chuẩn bị mẫu như nội dung sách giáo khoa, giáo viên có thể thay thế bằng mẫu tương tự; tranh, ảnh phiên bản các tác phẩm (tranh, tượng, đồ mỹ nghệ, các công trình kiến trúc, phong cảnh,...) dùng minh họa cho vẽ theo mẫu, vẽ trang trí, vẽ tranh và thường thức mỹ thuật; máy chiếu; hình gợi ý cách vẽ (vẽ mảng, vẽ màu dùng cho vẽ theo mẫu, vẽ trang trí, vẽ tranh); giấy vẽ khổ lớn, màu, bút vẽ; các hình khối cơ bản (hình lập phương, hình hộp, hình trụ, hình lăng trụ,...) có thể làm bằng các chất liệu khác nhau (thạch cao, gỗ, giấy carton, gỗ dán,...), có kích cỡ khác nhau, thường là màu trắng, dễ học sinh dễ nhìn; các đồ vật có dạng cấu trúc là các hình khối cơ bản (cái cốc, chai, lọ (bình), phích nước (bình thủy), bình đựng nước, ấm, chén (tách), đĩa, bát và các đồ mỹ nghệ (mây, tre,...), tượng, phù điêu (thạch cao, đất nung)... dùng cho vẽ theo mẫu; các sản phẩm mỹ nghệ (đĩa, khăn, vải trang trí, hàng thêu dệt có hoa văn, họa tiết trang trí, quạt, bìa lịch, bìa sách,...) dùng minh họa cho các bài trang trí; bảng hình minh họa cho nội dung, đồng thời tạo niềm tin cho các em...

2.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động giảng dạy môn *Mĩ thuật* ở trường trung học cơ sở

2.4.1. Nhóm các yếu tố thuộc về cán bộ quản lý nhà trường

- Nhận thức của CBQL về vị trí, tầm quan trọng của môn *Mĩ thuật* ở trường THCS

Mĩ thuật là môn học chính thức trong chương trình và kế hoạch giảng dạy ở THCS. Nó độc lập và bình đẳng với các môn học khác. Môn *Mĩ thuật* chiếm vị trí khá

quan trọng trong hoạt động giảng dạy ở trường THCS. Đây là môn học có nhiệm vụ giáo dục cho HS thị hiếu thẩm mỹ - một trong những yếu tố cần thiết giúp các em hình thành và phát triển một nhân cách toàn diện để trở thành những con người của thời đại mới; thông qua đó, năng lực quan sát, khả năng tư duy hình tượng, tính sáng tạo của các em được phát triển. Các em biết cảm nhận cái đẹp, và hơn thế nữa là tạo ra cái đẹp không chỉ cho bản thân mà còn cho mọi người xung quanh [6; tr 10].

Nếu CBQL nhà trường nhận thức được vị trí, tầm quan trọng của môn *Mĩ thuật* như trên và không xem đây là “môn học phụ”, thì họ sẽ đầu tư cho công tác quản lý hoạt động giảng dạy môn học này có chiều sâu, không qua loa, hình thức.

- Năng lực quản lý chuyên môn nói chung và năng lực quản lý môn *Mĩ thuật* nói riêng của CBQL nhà trường

Trình độ, năng lực quản lý của người CBQL nhà trường có vai trò rất quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng hoạt động giảng dạy của giáo viên nói chung, của môn *Mĩ thuật* nói riêng. Môn *Mĩ thuật* là môn học nghệ thuật đặc thù; tuy nhiên, có thể nói hiện nay, nhiều CBQL chưa nắm bắt được đặc thù cũng như chuyên môn của bộ môn *Mĩ thuật* nên cách nhìn nhận và quản lý vẫn chưa có sự khác biệt đối với các môn học khác. Điều đó khiến bộ môn *Mĩ thuật* chưa thật sự phát huy được hết thế mạnh vốn có của mình và được đánh giá thấp hơn các môn học cơ bản.

2.4.2. Nhóm các yếu tố thuộc về giáo viên môn *Mĩ thuật*

- Nhận thức của giáo viên về tầm quan trọng của môn *Mĩ thuật* ở trường THCS

Hiện nay, dù đã có nhiều thay đổi về nhận thức, nhưng nhìn chung bộ môn *Mĩ thuật* tại các trường vẫn chỉ được xem là môn phụ, thậm chí ngay cả đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy cũng có suy nghĩ tương tự. Điều này ảnh hưởng đến việc quản lý chất lượng và hiệu quả của môn học này.

- Năng lực chuyên môn của giáo viên môn *Mĩ thuật*

Hiện nay, đội ngũ giáo viên mỹ thuật ở các trường THCS hầu hết được đào tạo cơ bản về chuyên môn từ các trường chuyên nghiệp, có trình độ chuyên môn và nghiệp vụ khá vững vàng, nhiệt tình và tâm huyết với nghề, đáp ứng được yêu cầu giảng dạy bộ môn *Mĩ thuật*. Tuy nhiên, một số giáo viên có hiện tượng đối phó với thi cử, chạy theo thành tích, thường giúp học sinh thực hiện các bài tập trong môn *Mĩ thuật*, hệ thống câu hỏi của giáo viên chỉ yêu cầu học sinh nhắc lại những kiến thức có trong sách giáo khoa một cách đơn điệu, máy móc... Một số giáo viên môn *Mĩ thuật* không muốn thay đổi, cải tiến phương pháp dạy học, ngại đầu tư thời gian nghiên cứu, đào sâu về lĩnh vực chuyên môn và kỹ năng sư phạm. Điều này có thể ảnh hưởng đến việc quản lý chất lượng giảng dạy môn học này.

2.4.3. Nhóm các yếu tố thuộc về học sinh

- Nhận thức của học sinh về môn Mĩ thuật

Trong quá trình học môn *Mĩ thuật*, học sinh thường có câu hỏi: Học *Mĩ thuật* để làm gì, giúp ích gì cho mình? Học sinh chưa thấy được tầm quan trọng và ý nghĩa của bộ môn này trong nhà trường và xã hội. Nhiều học sinh cho rằng đây là “môn học phụ”, không cần thiết, nên nhờ bạn bè, người nhà vẽ hộ hay thậm chí làm qua loa... Điều này ảnh hưởng đến việc học tập của chính học sinh và việc giảng dạy của giáo viên.

- Hứng thú và sở thích của học sinh với môn Mĩ thuật

Một số học sinh chưa thật sự yêu thích bộ môn, chưa có phương pháp học đúng đắn, chưa chú ý đến bài giảng trên lớp dẫn đến không hiểu bài. Học sinh học và làm bài là để đối phó với việc thi cử, kiểm tra..., thiếu sự hứng thú và chủ động trong học tập. Bên cạnh đó, một số HS có thể yêu thích vẽ và sáng tạo mĩ thuật nhưng lại gặp sự tác động nhận thức từ phía phụ huynh và xã hội nên đã khiến cho các em thực hiện các bài sáng tạo của mình dưới hình thức đối phó.

2.4.4. Nhóm các yếu tố thuộc về cha mẹ học sinh

- Nhận thức của cha mẹ học sinh về vị trí của môn Mĩ thuật

Đây là yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến việc giảng dạy môn *Mĩ thuật*. Nếu phụ huynh vẫn xem đây là một “môn phụ”, mất nhiều thời gian của học sinh, thì không muốn hoặc không có những đầu tư cần thiết để con em phát triển năng khiếu mĩ thuật của mình. Ngược lại, khi phụ huynh hiểu được vai trò của môn học giúp con em mình phát triển nhân cách toàn diện, phát triển tư duy sáng tạo, thì sẽ có sự quan tâm, đầu tư khuyến khích để HS yêu thích môn học này.

- Hoàn cảnh gia đình

Đây cũng có thể là yếu tố ảnh hưởng đến việc học sinh học tập môn *Mĩ thuật*. Nếu hoàn cảnh kinh tế gia đình khá giả, truyền thống gia đình, nghề nghiệp của cha mẹ học sinh,... liên quan đến các ngành nghệ thuật, thì có thể ảnh hưởng thuận lợi đến hứng thú, sở thích và khả năng của học sinh trong môn *Mĩ thuật*.

2.4.5. Nhóm các yếu tố thuộc về chỉ đạo của cấp trên và điều kiện giảng dạy môn Mĩ thuật của nhà trường

- Văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở, Phòng GD-ĐT về giảng dạy môn *Mĩ thuật* trong trường THCS: Hoạt động giảng dạy ở trường THCS nói chung và môn *Mĩ thuật* nói riêng thực hiện theo chỉ đạo của các cấp quản lí, về toàn diện các mặt, thể hiện rõ nhất là chỉ đạo thực hiện đúng Chương trình giảng dạy bộ môn *Mĩ thuật* do Bộ GD-ĐT quy định.

- Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài chính của nhà trường: Hoạt động giảng dạy môn *Mĩ thuật* đòi

hỏi một số yêu cầu đặc thù về phòng học, phương tiện, thiết bị,... Vì thế, điều kiện cơ sở vật chất và nguồn tài chính hiện có của nhà trường là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến hoạt động giảng dạy môn học này.

3. Kết luận

Ở trường THCS, *Mĩ thuật* là môn học quan trọng nhằm bồi dưỡng và phát triển thẩm mĩ và khả năng nghệ thuật của học sinh. Cũng như các môn học khác, hoạt động giảng dạy môn *Mĩ thuật* cần được hiệu trưởng quản lí một cách chặt chẽ thông qua phó hiệu trưởng, tổ, nhóm chuyên môn. Việc quản lí này cần thực hiện toàn diện, từ khâu chuẩn bị giảng dạy của giáo viên, đến khâu giảng dạy trên lớp và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh. Trong quá trình quản lí hoạt động giảng dạy này, cần chú ý đến các yếu tố thuộc về CBQL nhà trường, giáo viên môn *Mĩ thuật*, học sinh, cha mẹ học sinh và điều kiện hiện có của nhà trường, sự chỉ đạo của cấp trên để có những biện pháp quản lí thích hợp.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2018). *Dự thảo Chương trình giáo dục phổ thông môn Mĩ thuật*.
- [2] Phạm Việt Vương (2014). *Giáo dục học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Trần Kiểm (2004). *Khoa học Quản lí giáo dục - Một số vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Giáo dục.
- [4] Bộ GD-ĐT (2014). *Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH về việc Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên*.
- [5] Nguyễn Quốc Toàn - Hoàng Kim Tiên (2010). *Giáo trình phương pháp dạy - học Mĩ thuật*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Nguyễn Thu Tuấn (2010). *Giáo trình phương pháp giảng dạy Mĩ thuật* (Tập 1). NXB Đại học Sư phạm.
- [7] Nguyễn Thị Bảo Hoa (2016). *Giảng dạy Mĩ thuật ở phổ thông theo hướng phát triển năng lực từ kinh nghiệm thế giới*. Tạp chí Giáo dục và Xã hội, số 67 (128), tr 47-50, 74.
- [8] Nguyễn Thu Tuấn (2013). *Giảng dạy mĩ thuật ở trường phổ thông theo hướng phát triển khả năng sáng tạo của học sinh*. Tạp chí Giáo dục, số 311, tr 53-54.
- [9] Nguyễn Quốc Toàn (chủ biên) - Hoàng Kim Tiên (2007). *Giáo trình phương pháp dạy - học mĩ thuật: Sách dành cho Cao đẳng Sư phạm*. NXB Đại học Sư phạm.
- [10] Bộ GD-ĐT (2011). *Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT)*.